

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THẾ GIỚI MỚI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THẾ GIỚI MỚI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW WORLD SERVICE AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107990409

3. Ngày thành lập: 12/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 20C - A10 đường Nguyễn Chánh, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
2.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
4.	Điều hành tua du lịch	7912
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ hoạt động hàng không)	5229
7.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Khai thác quặng sắt	0710
10.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
13.	Xây dựng công trình công ích	4220
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Bán mô tô, xe máy	4541
17.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp Dịch vụ lập dự án đầu tư xây dựng công trình Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng công trình Tư vấn lập hồ sơ mời thầu Dịch vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kết cấu công trình: dân dụng và công nghiệp	7110
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường	7490
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
27.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
28.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
31.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

32.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt (trừ kính thuốc), - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;	4773
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
39.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	4520
40.	Khai thác gỗ	0221
41.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
42.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
43.	Khai thác và thu gom than non	0520
44.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ THỊ HỒNG NHUNG	Khối 1, Phường Hà Huy Tập, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	186499860	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
2	LÊ THỊ HUƠNG GIANG	Số 445 tổ 20 Láng Thượng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	013321313	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		
3	ĐÀO MAI ANH	Số 36 Hồng Phúc, Phường Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	012614077	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THỊ HƯƠNG GIANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 29/10/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013321313

Ngày cấp: 05/06/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 445 tổ 20 Láng Thượng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 445 tổ 20 Láng Thượng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội